

Đà Nẵng, ngày 06 tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Năm 2021

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CETECO US
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0400102077
- Vốn điều lệ: 17.500.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 17.500.000.000 đồng
- Địa chỉ: 115 Ngô Gia Tự, P. Hải Châu 1, Q. Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
- Số điện thoại: 0236.3830202
- Số fax: 0236.3822767
- Website: duoctw3.com
- Mã cổ phiếu: TW3
- Quá trình hình thành và phát triển:

Kho thuốc K.45 Vinh quang thuộc Ban Y tế khu Trung trung bộ là tiền thân của Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 ngày nay được thành lập tháng 10/1968. Với nhiệm vụ chính là cung ứng và tiếp nhận thuốc men, dụng cụ TBYT, hóa chất xét nghiệm ... từ miền Bắc vào miền Nam để chi viện phục vụ chiến trường Khu V.

Đến ngày 03/02/1976, thành lập Công ty Dược Tổng hợp cấp I – Đà Nẵng thuộc Liên hiệp các xí nghiệp Dược Việt Nam theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Y tế số 82/BYT – QĐ. Nhiệm vụ chính là đơn vị hạch toán kinh tế độc lập, kinh doanh các mặt hàng Tân Dược, Dược liệu, nguyên liệu Tân Dược, Hóa chất, thiết bị dụng cụ y tế, sản xuất thuốc Nam thuốc Bắc, nấu và bào chế các loại Cao đơn hoàn tán nhằm phân phối, phục vụ cho nhu cầu phòng bệnh chữa bệnh, bảo vệ sức khỏe của nhân dân các tỉnh thuộc Khu 5 cũ.

Ngày 05/6/1985, công ty được chuyển tên thành Công ty Dược liệu Trung ương III theo quyết định số 534/BYT-QĐ của Bộ Y tế. Có chức năng sản xuất, kinh doanh thuốc Tân dược, nguyên liệu thành phẩm Đông Dược, Hóa chất, thiết bị dụng cụ y tế ... thực hiện chương trình PAM, cung cấp và phục vụ thuốc men, dụng cụ y tế cho công tác phòng chống dịch bệnh, thiên tai bão lụt tại các tỉnh miền Trung - Tây nguyên.

Trải qua nhiều thăng trầm và các lần đổi tên với các hình thái doanh nghiệp khác nhau: 20/4/1993 là Công ty Dược Trung ương III, 29/6/2010 là Công ty TNHH Một thành viên Dược Trung ương 3. Đến 15/10/2014 được sự phê duyệt của Bộ Y tế về Phương án cổ phần hóa chuyển đổi sang công ty cổ phần từ Công ty TNHH Một thành viên Dược Trung ương 3. Sau một quá trình thực hiện các công tác chuyển đổi, đến 12/3/2015 công ty đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông lần đầu và được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của công ty cổ phần vào ngày 25/3/2015 với tên Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất và kinh doanh dược phẩm

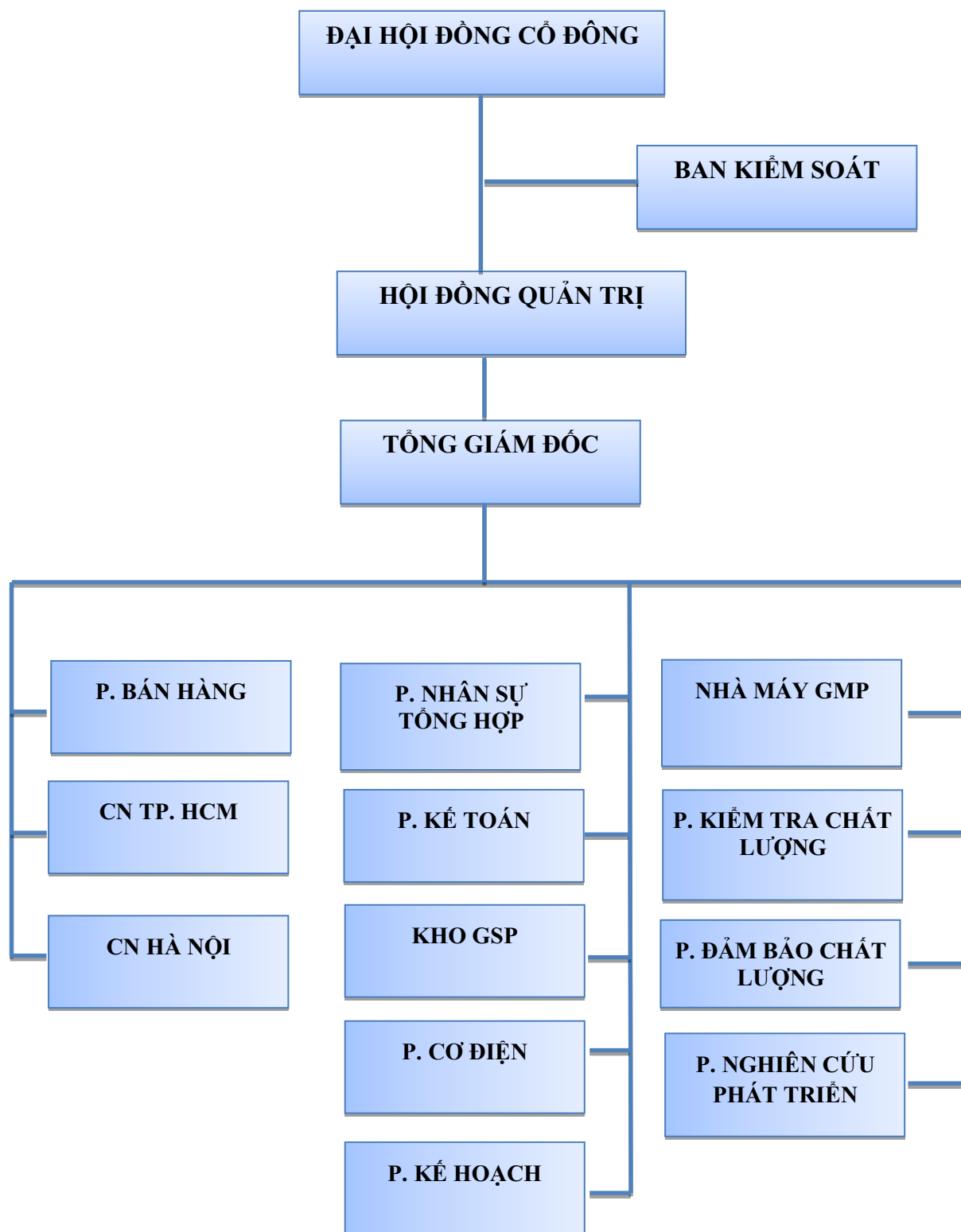
- Địa bàn kinh doanh: Gồm trụ sở chính ở Đà Nẵng, 1 chi nhánh ở Hà Nội và 1 chi nhánh ở TP. Hồ Chí Minh. Ngoài ra còn có hệ thống trình dược và công tác viên liên kết phủ khắp các tỉnh thành trên cả nước.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: là một công ty cổ phần, Công ty cổ phần Dược Trung ương 3 được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, các Luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty theo mô hình: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc.

Các bộ phận chức năng tham mưu giúp việc cho HĐQT và Tổng giám đốc trong công tác quản lý, điều hành. Việc sắp xếp lại mô hình tổ chức phù hợp với yêu cầu sản xuất kinh doanh tại công ty là cần thiết. Công tác quản lý của Công ty hướng đến việc ngày càng gọn nhẹ chuyên sâu, nâng cao ý thức chấp hành của người lao động.

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG 3



4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty trong năm 2022

- + Doanh thu thuần: 280 tỷ đồng
- + Lợi nhuận trước thuế: 3.5 tỷ đồng
- + Lợi nhuận sau thuế : 2.7 tỷ đồng

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

- Tiếp tục củng cố ổn định quy trình sản xuất, thiết bị sản xuất tại nhà máy GMP và xưởng thực phẩm chức năng.
- Tiếp tục mở rộng, tập trung tham gia đấu thầu trên phạm vi toàn quốc và đồng thời tìm kiếm, hợp tác phân phối thương mại, nhận ủy quyền thầu cho các công ty khác.
- Ổn định và nâng cao hình thức mẫu mã và chất lượng sản phẩm đang lưu hành.
- Thực hiện chương trình huấn luyện đào tạo cán bộ chuyên môn và tuyển dụng mới nhân sự có kinh nghiệm, năng lực đáp ứng yêu cầu hoạt động.
- Lập phương án huy động vốn các dự án và phát triển sản phẩm.
- Củng cố hệ thống kinh doanh, phát triển, mở rộng liên kết với các nhà phân phối để bán được các sản phẩm mới được cấp số đăng ký sản xuất.
- Lập báo cáo tiền khả thi đề nghị chủ trương di dời nhà máy lên Khu công nghiệp Đà Nẵng.

5. Các rủi ro:

Đứng trước những thời cơ và thách thức của nền kinh tế trong nước, quá trình hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, đang tác động

❖ Rủi ro do môi trường pháp luật, ngành :

Hoạt động của công ty chịu sự chi phối của hệ thống các văn bản Luật như Bộ Luật Lao động, Luật Doanh nghiệp, Luật Quản lý Thuế... cùng các văn bản dưới Luật liên quan. Ngoài ra, các doanh nghiệp thuộc các lĩnh vực khác nhau còn phải tuân thủ theo các văn bản Luật chuyên ngành. Đối với các Công ty ngành Dược, hoạt động sản xuất kinh doanh dược phẩm còn được quy định bởi Luật Dược, Luật Đấu thầu và các Nghị định, Thông tư liên quan liên tục được cập nhật yêu cầu chặt chẽ hơn rất nhiều các tiêu chuẩn và hàng rào kỹ thuật được nâng cấp đòi hỏi các cơ sở sản xuất, đăng ký, xuất nhập khẩu thuốc phải đầu tư chi phí lớn.

❖ Rủi ro về nguyên liệu

Với đặc điểm chung của ngành dược Việt Nam, phần lớn nguồn nguyên liệu đầu vào phải nhập khẩu từ nước ngoài. Hiện tại, công ty phải nhập khẩu phần lớn nguyên vật liệu từ các nước Châu Á như: Trung Quốc, Ấn Độ, Singapore. Dịch Covid-19 đã làm gián đoạn nguồn cung nguyên liệu của các doanh nghiệp nhập khẩu. Việc khan hiếm nguyên liệu trong chuỗi cung ứng toàn cầu cùng với chi phí vận chuyển, phân phối tăng cao và nhu cầu mua hàng trong nước cũng gia tăng trong tình hình dịch bệnh Covid-19 dẫn đến đẩy giá nguyên liệu dùng để sản xuất tăng cao. Điều này tạo nên những thách thức về việc biến động trong nguồn nguyên liệu đầu vào và rủi ro về giá cho công ty trong quá trình hoạt động.

❖ Rủi ro về giá bán sản phẩm

Sản xuất, kinh doanh dược phẩm là một trong những lĩnh vực được Nhà nước quản lý giá chặt chẽ. Do đó, trong trường hợp giá cả đầu vào thay đổi bất lợi nhưng giá bán sản phẩm của Công ty không thay đổi kịp thời sẽ ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Công ty.

❖ Rủi ro về thị trường

Ngành dược vốn được xem là ngành nhiều cơ hội nhưng cũng đầy những thách thức và rủi ro. Với trào lưu đầu tư mở rộng nhà máy trong những năm gần đây, doanh nghiệp trong nước đều tăng công suất càng làm cho thị trường thuốc trong nước ngày càng cạnh tranh khốc liệt. Ngoài ra thuốc giá rẻ từ các nước: Trung Quốc, Ấn Độ, Pakistan... phù hợp tâm lý ưa dùng hàng ngoại làm thị phần cũng bị chia sẻ một cách đáng kể.

❖ Rủi ro môi trường hoạt động của công ty

Công ty sản xuất với quy mô nhỏ nên không tận dụng được các lợi thế trong việc mua nguyên phụ liệu số lượng lớn, do đó khó cạnh tranh về giá. Sản phẩm của Công ty là những mặt hàng thông thường do cơ cấu tổ chức, hệ thống thiết bị cũ, lạc hậu, hay hư hỏng không còn phù hợp với nhu cầu sản xuất hiện nay, công suất nhà máy thấp, hư hao lớn nên không có khả năng cạnh tranh so sánh với các đối thủ cùng ngành. Nguồn vốn hạn chế (vốn điều lệ: 17,5 tỷ đồng) và chưa có chiến lược tăng vốn để đầu tư và phát triển là rào cản của Công ty giai đoạn hiện nay.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2021

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2021

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ (%)
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	290.000	220.357	76
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	3.500	2.965	85
3	Lợi nhuận sau thuế	2.800	2.419	86
4	Cổ tức	5%	0%	

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch: Doanh thu thuần thực hiện năm 2021 là 220 tỷ đồng đạt 76% so với kế hoạch năm 2021. Lợi nhuận trước thuế năm 2021 đạt 2,965 tỷ đồng đạt 85% kế hoạch và lợi nhuận sau thuế đạt 2,419 tỷ đồng đạt 86% kế hoạch năm 2021 đề ra.

2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành: **Ông Trương Thoại Nhân – Tổng giám đốc**

Ngày sinh: 20/10/1980

Nơi sinh: Xã Đại Quang, Huyện Đại Lộc, Tỉnh Quảng Nam

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 173 Lý Triện, P. An Khê, Q. Thanh Khê, TP. Đà Nẵng

CMND số: 21858563 Nơi cấp: CA Đà Nẵng Ngày cấp: 02/03/2019,

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kế toán tài chính doanh nghiệp

Số cổ phần đang sở hữu : 564.270 cổ phần, chiếm 32,24% (trong đó sở hữu cá nhân là 214.270 cổ phần chiếm 12,24% ; cổ phần đại diện là 350.000 cổ phần chiếm 20%)

Quá trình công tác:

Từ tháng năm đến tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
11/2004 – 11/2007	Công ty Dược Trung ương 3	Nhân viên kế toán
11/2007 – 19/10/2010	Công ty Dược Trung ương 3	Phó Phòng Kế toán
20/10/2010 – 24/3/2015	Công ty TNHH MTV Dược Trung ương 3	Kế toán trưởng
25/3/2015 đến 02/03/2020	Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng
Từ 02/03/2020 đến 31/05/2020	Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3	Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng
Từ 01/06/2020 đến nay	Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc

- Những thay đổi trong ban điều hành: Không có

- Số lượng cán bộ, nhân viên:

- 2 chi nhánh : CN thành phố Hồ Chí Minh, CN Hà Nội
- 10 Bộ phận phòng ban chức năng
- Tổng số CBCNV toàn Công ty đến thời điểm 31/12/2021 là: 135 người

Trong đó:

- + Chủ tịch HĐQT : 01
- + Ban Tổng giám đốc: 01 TGD
- + Các khối Văn phòng: 9
- + Bán hàng và Chi nhánh: 67
- + Các khối gián tiếp: 24
- + Trực tiếp sản xuất 34

Về trình độ chuyên môn:

- Thạc sĩ: 05

- Dực sĩ đại học: 25
- Đại học khác: 35
- Cao đẳng : 13
- Dực sĩ trung học: 35
- Trung cấp khác: 07
- Sơ cấp: 07
- Lao động phổ thông: 14
- + Đại học và sau đại học là : 65 người, chiếm 48,15%
- + Cao đẳng và trung cấp là : 55 người, chiếm 40,74%
- + Sơ cấp và phổ thông là : 15 người, chiếm 11,11%

3. *Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án*

- a) Các khoản đầu tư lớn: Không
- b) Các công ty con, công ty liên kết: Không

4. *Tình hình tài chính*

- a) Tình hình tài chính

DVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	%
Tổng giá trị tài sản	151.654	176.887	117
Doanh thu thuần	264.327	220.357	83
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	2.254	2.807	125
Lợi nhuận khác	181	158	87
Lợi nhuận trước thuế	2.435	2.965	122
Lợi nhuận sau thuế	1.720	2.419	141
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	5%/năm	0%/năm	

- 5. *b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:*

Chỉ tiêu/ Benchmarks	Năm 2020	Năm 2021	Ghi chú
<p><i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i></p> <p>+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn</p> <p>+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn</p>	1,09	1.06	
<p><i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i></p> <p>+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản</p> <p>+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu</p>	0,85	0.86	
<p><i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i></p> <p>+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân</p> <p>+ Vòng quay tổng tài sản Doanh thu thuần/Tổng tài sản</p>	4,56	3.64	
<p><i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i></p> <p>+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần</p> <p>+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu</p> <p>+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản</p> <p>+ Hệ số Lợi nhuận trước thuế từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần</p>	0,65%	1,1%	

6. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a) Cổ phần

- Tổng số cổ phần phát hành : 1.750.000 cổ phần
- Cổ đông lớn :
 - + Tổng công ty Dược Việt Nam giữ 1.137.500 cổ phần, chiếm 65% tổng số cổ phần phát hành.
 - + Ông Trương Thoại Nhân giữ 401.170 cổ phần chiếm 22,92% tổng số cổ phần phát hành.
- Số lượng cổ phiếu lưu hành:
 - + Số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành : 1.704.600 cổ phần
 - + Số lượng cổ phiếu quỹ : 45.400 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông :

STT	Nhóm cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1.	Cổ đông lớn	1.538.670	87,92
2	Cổ đông nhỏ	165.930	9,48
3	Cổ đông trong nước, trong đó:	1.704.100	97,38
3.1	<i>Cổ đông tổ chức</i>	<i>1.137.500</i>	<i>65</i>
3.2	<i>Cổ đông cá nhân</i>	<i>566.600</i>	<i>32,38</i>
4	Cổ đông nước ngoài	500	0,03
5	Cổ đông nhà nước	0	0
6	Cổ đông chiến lược	0	0

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Số lượng cổ phiếu quỹ đến 31/12/2021 : 45.400 cổ phiếu

STT	Thời điểm giao dịch	Số lượng cổ phiếu quỹ	Số lượng cổ phiếu giao dịch	Giá giao dịch (Đồng)	Đối tượng giao dịch
	01/01/2021	43.400			
1	24/12/2020 đến 21/01/2021	43.400	2.000	10.200	Cổ đông Nguyễn Duy Oanh

e) Các chứng khoán khác: Không

7. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường:

Bên cạnh định hướng tập trung vào các giải pháp nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh hiệu quả, Công ty luôn chú trọng đến công tác bảo vệ môi trường, tuân thủ Pháp luật và bảo vệ môi trường. Đối với khí thải, và chất thải rắn công ty luôn đảm bảo xử lý đạt tiêu chuẩn quy định và kết hợp với một số đơn vị có chức năng thu gom và xử lý đúng quy định. Vận hành thường xuyên hệ thống xử lý nước thải đảm bảo nước thải ra đạt tiêu chuẩn.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

Tổng giá trị nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm là 36.507 triệu đồng, trong đó giá trị nguyên vật liệu chính là 29.806 triệu đồng, nguyên vật liệu phụ là 2.533 triệu đồng và bao bì, phụ liệu là 9.035 triệu đồng.

Nguyên vật liệu được sử dụng trong định mức đã quy định và bảo quản đạt chuẩn, đồng thời cố gắng giảm hao hụt.

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: 374.517 kw/ năm.

Công ty đã và đang tiến hành hợp lý hóa kế hoạch sản xuất để có thể sử dụng nguồn năng lượng một cách tiết kiệm.

6.4. Tiêu thụ nước: 5.203 m³/ năm

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

Công ty luôn tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường, trong năm không có

trường hợp xử phạt vi phạm nào.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động: 135 người.

- Mức lương trung bình đối với người lao động: 6.500.000 đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

- Các chính sách cho người lao động luôn tuân thủ đúng luật, có chế độ bồi dưỡng độc hại đầy đủ, các thông số môi trường đảm bảo điều kiện làm việc tốt cho người lao động.

- Nhờ thực hiện nghiêm túc quy định về huấn luyện an toàn cho người lao động, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc nhắc nhở các tổ sản xuất thực hiện đầy đủ các biện pháp đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh nhà xưởng nên không xảy ra tai nạn lao động, sự cố thiết bị, sự cố cháy nổ.

- Quản lý nhân sự đang được cải cách mạnh mẽ, không theo lối mòn, đã xây dựng và đưa vào thực thi quy trình tuyển dụng, chính sách đề bạt, khen thưởng. Chế độ phúc lợi cho nhân viên ngày được nâng cao.

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho cán bộ nhân viên.

c) Hoạt động đào tạo người lao động: Cán bộ nhân viên Công ty được tham dự các lớp nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ thường xuyên được tổ chức ngay tại công ty cũng như tại các cơ sở đào tạo chuyên môn.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Ngoài hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty vẫn thường xuyên tham gia nhiều công tác xã hội thông qua việc luôn bảo vệ môi trường, hệ thống xử lý chất thải đúng chuẩn, liên tục nhiều năm tham gia các chương trình vì cộng đồng, đóng góp đền ơn đáp nghĩa, vì trẻ em, người nghèo, khuyết tật, phát thuốc từ thiện, tài trợ cơ quan ban ngành địa phương. Trong năm 2021, Ban Lãnh đạo cùng Công đoàn Công ty đã tổ chức nhiều hoạt động tuyên truyền, tài trợ sản phẩm dung dịch sát khuẩn, Vitamin... cho các chương trình phòng chống đại dịch Covid-19.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

❖ Tình hình chung:

Năm 2021, đại dịch COVID-19 tiếp tục gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của cả nước nói chung và Công ty CP Dược Trung ương 3 nói riêng. Làn sóng dịch COVID-19 bùng phát từ cuối tháng 4/2021 với biến chủng mới có tốc độ lây lan nhanh chóng, nguy hiểm diễn biến phức tạp tại nhiều địa phương, nhiều tỉnh, thành phải thực hiện giãn cách xã hội trong đó có TP. Đà Nẵng. Trước tác động của đại dịch thì vấn đề đứt gãy chuỗi cung ứng, giá nguyên liệu và vận chuyển tăng cao, sự thay đổi thói quen, nhu cầu sử dụng thuốc cùng với đó là các quy định phòng chống dịch bệnh siết chặt của Chính phủ, người dân hạn chế đến các cơ sở điều trị bệnh,... đã làm thị trường dược phẩm bị trì trệ nặng nề.

Công ty CP Dược trung ương 3 là doanh nghiệp nhỏ, chịu ảnh hưởng sâu sắc theo tình hình chung của ngành, mặt khác cộng thêm khó khăn về tài chính cũng là vấn đề nan giải chưa có giải pháp tháo gỡ. Năm 2021, Ban Tổng giám đốc cùng toàn thể CBCNV Công ty đã vừa tập trung xây dựng kế hoạch, sắp xếp và bố trí lại sản xuất, vừa đảm bảo về mặt sức khỏe, đời sống cho người lao động. Ban Tổng giám đốc đã rất nỗ lực để điều hành đưa Công ty vượt qua khó khăn và đã đạt được kết quả nhất định.

❖ Chỉ tiêu về doanh thu thuần: Tổng doanh thu thuần năm 2021 là: 264 tỷ đồng so với kế hoạch năm 2021 là 290 tỷ đồng thì đạt 76%, trong đó:

- Doanh thu hàng nhập khẩu ủy thác 02 chi nhánh năm 2021 là 129 tỷ đồng, đạt 62% so với kế hoạch. Do tình hình dịch Covid-19 thời gian qua diễn biến phức tạp, doanh thu ủy thác nhập khẩu của 2 chi nhánh bị giảm mạnh. Đặc biệt các tỉnh thành phía nam bị ảnh hưởng nặng nề bởi dịch Covid 19, CN HCM phải đóng cửa tạm thời 2 tháng nên doanh thu bị giảm mạnh.
- Doanh thu hàng sản xuất: Doanh thu hàng sản xuất: ước thực hiện đạt 72 tỷ đồng, tăng 11% so với thực hiện năm 2020 và đạt 90% so với kế hoạch năm 2021. Trong đó, hàng OTC do ảnh hưởng bởi tình hình dịch Covid-19 diễn biến nghiêm trọng trên hầu hết cả nước đã làm doanh số, đặc biệt là doanh số quý 2,3 sụt giảm mạnh. Về hàng thầu tự doanh: Hiện công ty đã ký nhiều hợp đồng với các bệnh viện, trung tâm y tế và thực hiện cung ứng tại các địa bàn trúng thầu hàng sản xuất công ty là 2 tỷ đồng và hàng phân phối tự doanh là 18 tỷ đồng.

❖ Về chi phí:

- Trong năm 2021 giá cả nguyên vật liệu chính sản xuất các mặt hàng chủ lực tăng cao, dẫn đến giá vốn hàng bán tăng. Nguồn vốn của công ty hạn chế nên không thể mua các đơn hàng nguyên liệu lớn, chủ yếu là các đơn hàng nhỏ lẻ nên giá nhập mua cao và phải thanh toán tiền mặt nên càng làm nguồn tài chính thêm bị động.
- Năm 2021 công ty tiếp tục mở rộng hệ thống bán hàng, tăng số lượng trình được đồng thời mảng kinh doanh hàng thầu của công ty bắt đầu hoạt động mạnh, phát sinh nhiều chi phí bảo lãnh, đấu thầu, lương nhân viên trong năm 2021 nên chi phí bán hàng năm 2021 vẫn cao bằng năm 2020.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp trong năm 2021 giảm mạnh so với năm 2020 do tình hình dịch covid diễn biến phức tạp, nhân viên được sắp xếp làm việc online nên giảm được nhiều chi phí liên quan.
- Trong năm công ty tiếp tục đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp phục vụ công tác xét duyệt các tiêu chuẩn GMP.

❖ Về lợi nhuận: Lợi nhuận gộp đạt 30.8 tỷ đồng đạt 77% kế hoạch năm 2021. Lợi nhuận trước thuế năm 2021 đạt gần 3 tỷ đồng, tăng 22% so với năm 2020 và đạt 85% kế hoạch đề ra. Lợi nhuận sau thuế đạt 2.42 tỷ đồng đạt 86% kế hoạch năm 2021 đề ra. Tuy nhiên tỉ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu tăng từ 7.43% năm 2020 tăng lên thành 9.86% trong năm 2021.

❖ Các mặt đạt được và những hạn chế:

➤ Các mặt đạt được:

- Sửa chữa, cải tạo nhà máy tân dược và dây chuyền cao xoa thuốc nước dùng ngoài nhằm vừa củng cố sản xuất, nâng cao năng lực, công suất của Nhà máy GMP tân dược, vừa đảm bảo các tiêu chuẩn để xét duyệt GMP trong quý 1/2022.
- Từ giữa năm 2021, Công ty đang tham gia đấu thầu trên cả nước và đã có một số tín hiệu khả quan: Công ty có quyết định trúng thầu tại hơn 20 Sở y tế và bệnh viện trên cả nước với tổng doanh số trúng thầu khoảng 160 tỷ đồng, trong đó hàng sản xuất công ty là 8 tỷ đồng và hàng phân phối tự doanh là 152 tỷ đồng.
- Lắp đặt mới hệ thống nước RO phục vụ sản xuất, cải tạo Kho GSP phục vụ công tác

lưu trữ hàng hóa và chuẩn bị cho việc kiểm tra tiêu chuẩn GSP trong quý 2/2022.

- Việc mở rộng thị trường tại khu vực miền Bắc và tiếp tục củng cố hệ thống kinh doanh tại khu vực miền Trung, Tây Nguyên và miền Nam đã phát huy hiệu quả, doanh số được giữ ổn định dù tình hình dịch bệnh đã ảnh hưởng rất lớn.

➤ Những hạn chế còn tồn tại:

- Tình hình sản xuất kinh doanh năm 2021 vẫn chịu ảnh hưởng lớn bởi dịch bệnh, đặc biệt dịch Covid-19 diễn biến hết sức phức tạp và việc thực hiện giãn cách xã hội diễn ra rộng rãi trên khắp cả nước, trong đó TP. Đà Nẵng, Hồ Chí Minh và Hà Nội đã khiến cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã gián đoạn trong 1 thời gian dài.
- Máy móc thiết bị: Phần lớn các thiết bị đã cũ, lạc hậu, công suất không đảm bảo phục vụ sản xuất, chưa phát huy tính hiệu quả và công suất của nhà máy. Một số công đoạn sản xuất hầu như đều làm thủ công, cần đầu tư thêm một số máy móc thiết bị tự động hóa.
- Hệ thống phụ trợ đã cũ, đặc biệt hệ thống điều hòa không khí được cải tạo nhiều lần, có nguy cơ hư hỏng nặng, không đáp ứng đủ công suất hiện tại, cần phải được đầu tư nâng cấp.
- Về nguồn vốn: nguồn vốn lưu động của Công ty hoàn toàn không có, nên lệ thuộc toàn bộ vào nguồn vốn vay ngân hàng.
- Danh mục sản phẩm: tính đến hết năm 2021, công ty chỉ có khoảng 40 số đăng ký. Trong năm 2021 chưa có số đăng ký mới nào được Cục quản lý dược cấp và chỉ có 20 số đăng ký cũ được gia hạn 1 năm. Các bộ hồ sơ đăng ký mới chủ lực công ty đã nộp lên Cục quản lý dược cách đây 2-3 năm mà vẫn chưa được cấp số

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản:

Tổng tài sản của công ty so với năm 2020 tăng khoảng 25,2 tỷ đồng tương ứng tăng 16.64%. Trong đó tài sản ngắn hạn tăng 22.7 tỷ đồng, chủ yếu là do tăng tiền mặt và tiền gửi 3 tỷ, các khoản phải thu người bán 9.69 tỷ và tăng hàng tồn kho 10.3 tỷ.

Vòng quay các khoản phải thu giảm so với năm trước: năm 2020 là 2.73 lần còn năm

2020 là 2,48 lần (thời gian thu hồi nợ trung bình là 147 ngày), do công nợ hàng thầu thường dài từ 90 – 120 ngày.

b) Tình hình nợ phải trả:

Nợ phải trả cũng tăng so với năm trước 23.8 tỷ đồng tương ứng giảm 18.6%, trong đó chủ yếu tăng mạnh khoản nợ phải trả người bán là 22.2 tỷ đồng, vòng quay khoản phải trả cho người bán của công ty là 1.75 (thời gian trả nợ trung bình là 208 ngày). Số ngày nợ trung bình tăng so với năm 2020 chỉ 187 ngày là do công nợ hàng thầu chưa thu được thì khoản phải trả cho nhà cung cấp hàng thầu cũng giữ lại.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

- Năm 2021 công ty tiếp tục tiến hành rà soát và điều chỉnh lại các quy chế về tiền lương và chi tiêu nội bộ để phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh hiện tại và pháp luật của Nhà nước.
- Tăng cường công tác tập huấn, đào tạo tại chỗ cho đội ngũ cán bộ chuyên môn kỹ thuật của Công ty.
- Tổ chức, sắp xếp lại bộ máy nhân sự tại nhà máy, bổ sung, bảo trì thường xuyên thiết bị sản xuất, củng cố lại toàn bộ nhà máy.
- Thực hiện tái cơ cấu lại hệ thống kinh doanh nhằm đạt hiệu quả tăng doanh số trong thời gian tới và quản trị tốt rủi ro, công nợ.
- Thay đổi phương thức bán hàng mới, tìm kiếm khách hàng độc quyền hoặc phân phối trọn lô những sản phẩm mới được cấp số đăng ký.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Tăng cường phát triển danh mục sản phẩm thuốc, thực phẩm chức năng mà công ty đã và đang được cấp, đảm bảo chất lượng, tăng năng suất và giảm hư hao đồng thời hạ giá thành sản phẩm.
- Tiếp tục củng cố hệ thống kinh doanh, tăng cường tìm đối tác uy tín, đủ năng lực để phân phối trọn lô, độc quyền sản phẩm hoặc sản xuất gia công để phát huy tối đa công suất nhà máy.
- Cải tiến mẫu mã sản phẩm, chú trọng củng cố, kiểm soát chất lượng sản phẩm.

- Tăng cường công tác đào tạo, huấn luyện, tuyển dụng nhân sự đáp ứng tốt công tác chuyên môn, nghiệp vụ.
- Xây dựng kế hoạch quản trị tài chính phù hợp, tiết kiệm.
- Chú trọng rà soát, đánh giá rủi ro, chủ động xử lý tồn đọng về hàng hóa, công nợ.
- Mở rộng, tập trung tham gia đấu thầu trên phạm vi toàn quốc và đồng thời tìm kiếm, hợp tác phân phối thương mại, nhận ủy quyền thầu cho các công ty khác.

5. *Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không*

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Trong điều kiện rất khó khăn do tình hình dịch bệnh diễn biến hết sức phức tạp trong năm qua, môi trường cạnh tranh ngày càng khốc liệt và sự thích nghi với việc thực thi và siết chặt các quy định của Bộ Y tế cũng như pháp luật của Nhà nước đã khiến Công ty gặp không ít khó khăn trong quá trình sản xuất, kinh doanh và phân phối, cũng như công tác triển khai mở rộng thị trường. Một phần nữa là số đăng ký của nhiều sản phẩm đã hết hạn và đang chờ gia hạn, một số mặt hàng chủ lực lại không được phép gia hạn hay cấp mới cũng làm ảnh hưởng lớn đến danh mục hàng hóa của Công ty. Vì vậy, HĐQT và Tổng giám đốc đã gặp không ít khó khăn trong vấn đề điều hành để đảm bảo sản xuất kinh doanh được ổn định cũng như chăm lo về mặt sức khỏe, đời sống của toàn thể cán bộ công nhân viên công ty. Tuy nhiên với sự nỗ lực của HĐQT, Tổng giám đốc và của người lao động Công ty đã khắc phục các khó khăn, ổn định tình hình sản xuất, kinh doanh. Năm 2021 công ty đã không hoàn thành Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2021 đã đề ra, doanh thu thuần đạt 83% so với thực hiện năm 2020 và so với kế hoạch năm 2021 thì chỉ đạt 76%. lợi nhuận trước thuế và sau thuế năm 2021 bằng 122% và 135% thực hiện năm 2021, tuy nhiên chỉ đạt 85% và 80% kế hoạch của năm 2021.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Năm 2021 tiếp tục là năm khó khăn của cả nước nói chung và ngành dược nói riêng khi phải đối mặt với đại dịch Covid-19. Trong năm vừa qua, HĐQT đã thường xuyên giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình,

kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc. HĐQT Công ty đánh giá cao nỗ lực của Tổng giám đốc trong năm vừa qua trong điều hành cũng như công tác quản trị, đưa công ty vượt qua khó khăn.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Năm 2022 được dự báo sẽ tiếp tục là một năm khó khăn nữa của cả nước khi tình hình dịch bệnh còn phức tạp, sự thay đổi về Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán mới cũng như các văn bản pháp luật trong ngành áp dụng một số quy định mới và hơn nữa đó là sức cạnh tranh thị trường ngày một lớn khiến Công ty gặp nhiều khó khăn. HĐQT và Ban điều hành sẽ tiếp tục tiến hành phân tích dữ liệu và đề ra kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn, xây dựng kế hoạch cho năm 2022 và kế hoạch cho những năm sắp đến của nhiệm kỳ 2020-2025.

Các thành viên HĐQT tiếp tục phối hợp với Tổng giám đốc trong việc điều hành thực hiện các Quyết định, Nghị quyết của HĐQT, hỗ trợ Tổng giám đốc trong công tác chỉ đạo, điều hành và có những chính sách thay đổi phù hợp với tình hình kịp thời hơn để hoàn thành nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông đặt ra.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	Thành viên điều hành/ Không điều hành	Số lượng chức danh ở công ty khác	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Khải	25%	Thành viên không điều hành	Không	Người đại diện 437.500 cổ phần là phần vốn Tổng công ty Dược Việt Nam
2	Trương Thoại Nhân	42,92%	Thành viên điều hành	Không	Người đại diện 350.000 cổ phần là phần vốn Tổng công ty Dược Việt Nam
3	Trần Anh Tuấn	20%	Thành viên không điều hành	Không	Người đại diện 350.000 cổ phần là phần vốn Tổng công ty Dược Việt Nam
4	Nguyễn Huy Thanh	0	Thành viên không điều hành	Không	
5	Trần Thị Minh	0,19%	Thành viên không điều hành		

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2021, HĐQT đã tổ chức 4 phiên họp và kết hợp với lấy ý kiến bằng văn bản để định hướng, chỉ đạo, xem xét quyết định các công việc trong thẩm quyền của HĐQT

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Văn Khải	4/4	100%	
2	Trương Thoại Nhân	4/4	100%	
3	Trần Anh Tuấn	4/4	100%	
4	Nguyễn Huy Thanh	4/4	100%	
5	Vũ Tam Khôi	1/1	100%	Miễn nhiệm từ ngày 06/05/2021
6	Trần Thị Minh	3/3	100%	Bỏ nhiệm từ ngày 06/05/2021

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	29/NQ/2021/HĐQT	01/02/2021	Phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng Công trình: Nhà kho và Văn phòng thuộc Công ty Cổ phần Dược Trung Ương 3
2	32/NQ/2021/HĐQT	05/03/2021	Bỏ nhiệm ông Nguyễn Hải Anh giữ chức vụ Kế toán trưởng
3	33/QĐ-HĐQT	05/03/2021	Quyết định bỏ nhiệm ông Nguyễn Hải Anh giữ chức vụ Kế toán trưởng
4	36/NQ/2021/HĐQT	18/03/2021	<p>Thống nhất việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 với các nội dung như sau:</p> <p>1. Gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 chậm nhất trước ngày 30 tháng 6 năm 2021.</p> <p>2. Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 là ngày 12/04/2021.</p> <p>3. Ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và địa điểm tổ chức sẽ thông báo cụ thể sau theo giấy mời họp.</p>

5	39/NQ/2021/HĐQT	24/03/2021	Thông nhất việc tiếp nhận đơn xin từ nhiệm chức vụ Thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2020-2025 của ông Vũ Tam Khôi.
6	40/NQ/2021/HĐQT	24/03/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất trình phương án chi trả cổ tức năm 2020 là 5%/vốn điều lệ và dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2021 là 5%/vốn điều lệ tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2021. - Thống nhất sửa đổi chương trình họp đại hội và bổ sung tờ trình về việc của miễn nhiệm ông Vũ Tam Khôi và bầu thêm thành viên HĐQT. - Giữ nguyên mức chi trả thù lao, lương HĐQT, BKS, Tổng giám đốc và thư ký công ty năm 2021 như năm 2020. - Thống nhất với tờ trình kế hoạch lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2021.
7	43/NQ/2021/HĐQT	14/04/2021	<p>Thông nhất về thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.</p> <p>Thông nhất về Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021</p> <p>Thông nhất về Tài liệu sử dụng tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021</p>
8	44/QĐ-HĐQT	14/04/2021	Quyết định về việc ban hành Quy chế làm việc tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
9	45/QĐ-HĐQT	14/04/2021	Quyết định về việc ban hành Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
10	59/NQ/2021/HĐQT	28/04/2020	Thông nhất về việc chi trả cổ tức năm 2020 bằng tiền

11	63/NQ/2021/HĐQT	07/09/2021	<p>Thông nhất thông qua các nội dung sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định phân công nhiệm vụ thành viên HĐQT. - Phân quyền cho Tổng giám đốc được đầu tư, xây dựng, mua sắm, sửa chữa tài sản cố định phát sinh ngoài danh mục kế hoạch đã phê duyệt hàng năm với giá trị dưới 500.000.000 VNĐ (Năm trăm triệu đồng) để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo với HĐQT trong cuộc họp gần nhất. - Báo cáo kết quả kinh doanh 06 tháng năm 2021 và phương hướng, giải pháp thực hiện kế hoạch các tháng cuối năm 2021.
12	64/QĐ-HĐQT	07/09/2021	Quyết định phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT Công ty
13	67/NQ/2021/HĐQT	30/10/2021	Thông nhất về việc miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng đối với ông Nguyễn Hải Anh kể từ ngày 31/10/2021
14	68/QĐ-HĐQT	30/10/2021	Quyết định về việc miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng đối với ông Nguyễn Hải Anh kể từ ngày 31/10/2021
15	71/NQ/2021/HĐQT	03/11/2021	Thông qua việc ban hành Quy chế tài chính Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 và đầu tư sửa chữa, cải tạo các hạng mục phục vụ công tác xét duyệt tiêu chuẩn GMP bao gồm sửa chữa, cải tạo nhà máy tân dược và dây chuyền cao xoa, thuốc nước dùng ngoài.
16	72/QĐ-HĐQT	03/11/2021	Quyết định việc ban hành Quy chế tài chính Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3.
17	74/NQ/2021/HĐQT	19/11/2021	Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh ước thực hiện năm 2021.

18	77/NQ/2021/HĐQT	14/12/2021	<p>Thông qua các nội dung sau:</p> <p>1. Thực hiện giao dịch tín dụng (theo một hoặc nhiều hoặc đồng thời các hình thức cấp tín dụng: cho vay ngắn hạn, trung hạn, bảo lãnh, phát hành thư tín dụng, chiết khấu, bao thanh toán...) và thông qua các Hợp đồng có liên quan giữa Công ty và Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng với số tiền tối đa là 54.591.000.000 đồng.</p> <p>2. Các tài sản thế chấp để được vay vốn và đảm bảo cho toàn bộ nghĩa vụ trả nợ (bao gồm cả nợ gốc, lãi trong hạn, lãi phạt quá hạn, các khoản phí và chi phí phát sinh khác liên quan (nếu có) tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – CN Đà Nẵng</p> <p>3. Trong suốt quá trình quan hệ tín dụng với Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng, Công ty bảo đảm, cam kết.</p> <p>4. Ủy quyền cho ông Trương Thoại Nhân – Tổng Giám Đốc Công ty được quyền thay mặt công ty thực hiện.</p>
----	-----------------	------------	---

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty : Không

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
1	Ngô Thị Thu Hiền	0,04%
2	Nguyễn Thế Nam	0,11%
3	Hà Lan Anh	0%

b) Hoạt động của Ban kiểm soát: (đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của Ban kiểm soát, nội dung và kết quả của các cuộc họp.

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Trần Thị Minh	Trưởng ban	Miễn nhiệm từ 06/05/2021	01/01	100%	
2	Bà Ngô Thị Thu Hiền	Trưởng ban	Từ ngày 01/06/2020 đến nay	04/04	100%	
2	Bà Hà Lan Anh	Thành viên	Từ ngày 12/03/2015 đến nay	04/04	100	
4	Nguyễn Thế Nam	Thành viên	Bầu bổ sung từ 06/05/2021	03/03	100%	

Ban kiểm soát đã phối hợp với HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao, phối hợp trong hoạt động kiểm tra, giám sát và kiểm soát nội bộ, phối hợp trong việc quản lý vốn chủ sở hữu, quản lý phần vốn của Tổng Công ty, điều chỉnh các Quy chế cho phù hợp với điều kiện thực tế của doanh nghiệp. HĐQT và Ban Tổng giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, tham gia các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban của Công ty và các cuộc họp khác, cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

STT	Họ và tên	Chức danh	Lương, Thù lao/ năm (đồng)
1	Nguyễn Văn Khải	Chủ tịch HĐQT	72.000.000
2	Trương Thoại Nhân	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc	449.529.500
3	Nguyễn Huy Thanh	Thành viên HĐQT	48.000.000
4	Vũ Tam Khôi	Thành viên HĐQT	16.000.000
5	Trần Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	48.000.000
6	Trần Thị Minh	Thành viên HĐQT	48.000.000
7	Ngô Thị Thu Hiền	Trưởng ban KS	40.000.000
8	Hà Lan Anh	Thành viên BKS	24.000.000
9	Nguyễn Thế Nam	Thành viên BKS	16.000.000
Tổng cộng			761.529.500

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ/cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Trương Thoại Nhân	Người nội bộ	214.270	12,24 %	401.170	22,92%	Mua CP
2	Công ty Cổ phần Dược phẩm Ceteco USA	Nhà đầu tư chiến lược, cổ đông lớn	185.800	10,62 %	0	0%	Bán CP

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Giao dịch bán các sản phẩm thuốc, thực phẩm chức năng cho Công ty CP Dược phẩm Ceteco USA với tổng giá trị giao dịch trong năm 2021 là 10.131.353.820đồng.

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Công ty luôn thực hiện đúng theo các quy định về quản trị công ty.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Đơn vị kiểm toán: Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, số Giấy CN ĐKHN kiểm toán số: 0754-2018-004-1.

Đơn vị kiểm toán cho ý như sau: “Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính”.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán :

Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, được đăng tải đầy đủ trên website của công ty tại địa chỉ: www.duocw3.com

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



**TỔNG GIÁM ĐỐC
TRƯƠNG THOẠI NHÂN**